

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/DS-ST

Ngày 04/4/2018

V/v “*Tranh chấp yêu cầu bồi thường
thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Huỳnh Ánh Tuyết**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Vũ Văn Hợp**

2. Bà **Huỳnh Phương Lan**

- Thư ký phiên tòa: Bà Danh Phạm Ngọc Khánh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Quỳnh Trâm- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 157/2017/TLST-DS ngày 12 tháng 7 năm 2017, về việc “*Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐXX-ST, ngày 12 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Tr Q Ph**, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Khu phố M Ph, thị trấn M L, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Ông Ph có mặt tại phiên tòa

- Bị đơn: Anh **D H**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Khu phố M Ph, thị trấn M L, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Anh H có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **D H**, sinh năm 1962

2. Chị **D Th B Nh**, sinh năm 1992

Địa chỉ: Khu phố M Ph, thị trấn M L, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Ông H và chị B Nh có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị **B Th Th Ngh**, sinh năm 1977

2. Anh **L H S**, sinh năm 1974

3. Ông **L M H**, sinh năm 1962

Cùng địa chỉ: Khu phố M Ph, thị trấn M L, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang. (Chị Ngh, anh S và ông H vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14/6/2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Tr Q Ph trình bày như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 28 tháng 01 năm 2017 (nhằm ngày mùng 01 Tết âm lịch), trước sân nhà của anh D H có tổ chức chơi bầu cua, lúc đó ông đến và chuẩn bị chơi lắc bầu cua với những người trong xóm thì H lên tiếng cự cãi và đòi đánh ông, ông chưa kịp nói gì thì D H xông tới dùng tay đánh liên tiếp vào mặt ông, còn ông D H và một người tên T xông vào ôm ông, D Th B Nh thì đè đầu ông xuống để cho D H đánh, sau đó ông bỏ chạy thoát và trình báo Công an thị trấn M L đến làm việc.

Sau khi bị H đánh gây thương tích thì ông được người nhà chở đi Bệnh viện đa khoa huyện Châu Thành khám và sau đó được chuyển lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang điều trị từ ngày 28/01/2017 đến ngày 07/02/2017 thì xuất viện. Do đó, ông làm đơn khởi kiện yêu cầu anh D H, ông D H, chị D Th B Nh cùng có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông các khoản tiền sau: Tiền thuốc điều trị là 8.436.000 đồng, tiền ăn uống bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là 200.000 đồng/ngày x 10 ngày = 2.000.000 đồng, thu nhập thực tế bị mất là 300.000 đồng/ngày x 10 ngày = 3.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 20.000.000 đồng. Tổng số tiền bồi thường là 33.436.000đ (Ba mươi ba triệu bốn trăm ba mươi sáu ngàn đồng).

Tại bản tự khai ngày 26/7/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh D H trình bày như sau:

Anh D H thừa nhận vào ngày 28 tháng 01 năm 2017 (nhằm ngày mùng 01 Tết âm lịch) anh và ông Tr Q Ph có xảy ra cự cãi với nhau và anh có dùng tay đánh vào mặt ông Ph gây thương tích. Nhưng anh H cho rằng lý do đánh nhau là do ông Ph chửi trước nên anh mới đánh, sau đó ông Ph có về nhà cầm theo một cây phăng quay lại và chém trúng mẹ anh là bà D Th V, bà V có bị trầy xước chảy máu. Do đó, ông Ph yêu cầu anh có trách nhiệm liên đới với ông H và B Nh bồi thường tổng số tiền là 33.436.000đ anh không đồng ý, anh H chỉ đồng ý bồi thường cho ông Ph tiền thuốc điều trị có hóa đơn chứng từ hợp lý theo quy định pháp luật; Còn các khoản tiền khác mà ông Ph yêu cầu anh H không đồng ý bồi thường.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông D H vắng mặt tại phiên tòa

nhưng tại bản tự khai ngày 09/8/2017 ông H trình bày:

Ông D H xác định vào khoảng 03 giờ chiều ngày mùng 01 Tết nguyên đán 2017, anh D H có cự cãi với ông Ph rồi đánh nhau, ông H có can ngăn D H nhưng ông không có ôm ông Ph, không có đánh ông Ph như lời ông Ph trình bày. Do đó, ông không thống nhất bồi thường.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị D Th B Nh vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại bản tự khai ngày 09/8/2017 chị B Nh trình bày:

Chị D Th B Nh xác định vào khoảng 03 giờ chiều ngày mùng 01 Tết nguyên đán (nhằm ngày 28/01/2017), anh D H có cự cãi với ông Tr Q Ph rồi đánh nhau, anh H bị trầy mắt, còn ông Ph thì bị chảy máu mũi. Chị và cha chị là ông H có can ngăn anh H và ông Ph không cho đánh nhau, chớ không có ôm ông Ph để cho anh H đánh. Sau khi được can ra thì ông Ph về nhà và cầm theo 01 cây phăng quay lại nhà chị chém trúng chân mày của mẹ chị là bà V. Sự việc xảy ra là do ông Ph có rượu và sang nhà chị gây rối, ông Ph cũng gây thương tích cho anh H và gây thiệt hại sức khỏe cho gia đình chị và gia đình chị cũng bị tổn thất tinh thần. Do đó, chị không thống nhất bồi thường như yêu cầu của ông Ph.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn ông Ph rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 6.000.000 đồng (Trong đó chi phí điều trị là 4.000.000 đồng và tiền thu nhập thực tế bị mất là 2.000.000 đồng). Ông Ph chỉ yêu cầu anh D H bồi thường thiệt hại gồm những khoản sau: Tiền thuốc điều trị là 4.436.000 đồng, tiền ăn uống bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là 2.000.000 đồng, thu nhập thực tế của ông Ph bị mất 05 ngày là 1.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 20.000.000 đồng; Tổng cộng ông Ph yêu cầu anh H bồi thường thiệt hại là 27.436.000 đồng, ông tự nguyện không yêu cầu ông D H và chị D Th B Nh liên đới bồi thường thiệt hại. Bị đơn anh D H không đồng ý bồi thường theo yêu cầu ông Ph, anh H chỉ đồng ý bồi thường tiền thuốc điều trị có hóa đơn chứng từ hợp lý, riêng các khoản tiền khác mà ông Ph yêu cầu thì anh H không đồng ý bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử cơ bản đúng pháp luật, tuy nhiên Thẩm phán đã vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử cần khắc phục. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 584, 586, 590 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 03 ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc H phải bồi thường cho ông Tr Q Ph tổng số tiền 4.436.000 đồng, thu nhập thực tế bị

mất là 1.000.000 đồng.

Đối với yêu cầu khởi kiện bồi thường 20.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần và tiền ăn uống bồi dưỡng phục hồi sức khỏe 2.000.000đ là không có căn cứ chấp nhận. Tại phiên tòa ông Ph rút lại yêu cầu, không yêu cầu ông D H và chị D Th B Nh liên đới bồi thường nên đề nghị HĐXX không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật và nghị án, Tòa án nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông D H và chị B Nh có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Đối với người làm chứng chị B Th Th Ngh, anh L H S, ông L M H vắng mặt tại phiên tòa, nhưng chị Ngh, anh S và ông H đã có lời khai trong hồ sơ nên việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại Điều 229 là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 28/01/2017 anh D H tổ chức chơi bầu cua với những người trong xóm tại sân nhà anh H thuộc khu phố M, thị trấn M L, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang. Trong lúc chơi, ông Tr Q Ph đi qua dùng lời lẽ thô tục chửi D H, lúc này H và ông Ph xảy ra cãi vã, sau đó D H dùng tay đánh vào mặt ông Ph, hai bên giằng co D H tiếp tục dùng tay đánh vào mặt ông Ph làm mũi ông Ph chảy nhiều máu, sau đó ông Ph được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang từ ngày 28/01/2017 đến ngày 07/02/2017 thì xuất viện. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích xác định tỷ lệ thương tật của ông Tr Q Ph là 09% do gãy 1/3 dưới xương chính mũi.

[3] Tại phiên tòa nguyên đơn ông Tr Q Ph rút 01 phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 6.000.000đ và tự nguyện không yêu cầu ông H và chị B Nh liên đới bồi thường thiệt hại. Ông Ph chỉ yêu cầu D H bồi thường tiền thuốc điều trị là 4.436.000 đồng, tiền ăn uống bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là 2.000.000 đồng, thu nhập thực tế của ông Ph bị mất là 1.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 20.000.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền ông Ph yêu cầu anh H phải bồi thường cho ông Ph là 27.436.000 đồng.

Xét yêu cầu của ông Ph là có cơ sở chấp nhận 01 phần. Bởi vì, bị đơn anh D

H cũng đã thừa nhận có dùng tay đánh vào mặt ông Ph, như vậy đã có đủ căn cứ để xác định thương tích của ông Ph là do anh H gây ra nên anh H phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Ph theo quy định tại Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 là hoàn toàn phù hợp.

[4] Về mức bồi thường thiệt hại: Sau khi xem xét toàn diện các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy số tiền mà ông Ph yêu cầu bồi thường tổng cộng là 27.436.000 đồng là chưa phù hợp với quy định pháp luật, do đó Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận các hóa đơn chứng từ và các chi phí hợp lý cụ thể như sau: Chi phí điều trị và tiền thuốc có hóa đơn là 4.436.000đ, tiền mất thu nhập 05 ngày (mỗi ngày là 200.000 đồng) là 1.000.000 đồng là phù hợp.

Xét yêu cầu của ông Ph yêu cầu D H bồi thường tiền tổn thất tinh thần 20.000.000đ và tiền ăn uống bồi dưỡng phục hồi sức khỏe 2.000.000đ là không có căn cứ. Bởi vì, thực tế D H có gây thương tích cho ông Ph nhưng ông Ph cũng có một phần lỗi nên yêu cầu của ông Ph về bồi thường tiền tổn thất tinh thần là không có cơ sở để xem xét. **Đối với** tiền ăn uống bồi dưỡng phục hồi sức khỏe thì tại phiên tòa ông Ph cho rằng việc ăn uống bồi dưỡng là ông tự ý mua không có chỉ định của Bác sĩ nên yêu cầu trên của ông là không có căn cứ chấp nhận.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thống nhất buộc anh D H phải có nghĩa vụ bồi thường một phần chi phí điều trị và tiền mất thu nhập cho ông Ph với tổng số tiền là 5.436.000đ là phù hợp với quy định pháp luật.

[5] Xét việc rút lại 01 phần yêu cầu khởi kiện của ông Ph đối với số tiền 6.000.000 đồng và không yêu cầu ông D H và D Th B Nh liên đới bồi thường thiệt hại là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 đình chỉ 01 phần yêu cầu khởi kiện là phù hợp với quy định pháp luật.

[6] Lời trình bày của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, 147, 228, 229, 244, 266, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 584, 586, 590 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Tr Q Ph đối với bị đơn anh D H về việc “Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”.

Buộc anh D H phải bồi thường cho ông Tr Q Ph tổng số tiền là 5.436.000đ (Năm triệu, bốn trăm ba mươi sáu ngàn đồng)

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2- Không chấp nhận yêu cầu của ông Tr Q Ph về việc buộc D H bồi thường số tiền là 22.000.000đ.

3- Đình chỉ giải quyết yêu cầu của ông Tr Q Ph đối với số tiền 6.000.000 đồng và yêu cầu buộc ông D H và D Th B Nh có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại.

4- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Ph được miễn án phí theo quy định pháp luật.

Anh D H có nghĩa vụ nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng).

5- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được Bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Huỳnh Ánh Tuyết

